**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THỊ XÃ ĐIỆN B**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HSST.
Ngày 07/01/2022

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa***: Ông Nguyễn Nam Trung.

- ***Các Hội thẩm nhân dân***: Ông Bùi Quang Trường

Ông Trần Phi Long

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa***: Ông Cáp Minh Hào - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 144/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Trần Văn B, Sinh năm 2001. Nơi cư trú Thôn Phong Lục Đông N, xã Điện Thắng N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Con ông Trần Văn S, Sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, Sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ; Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 29/11/2020 đến ngày 26/12/2020, Trần Văn B đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản khác, sau đó về làm giấy tờ giả rồi mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Hiện vụ việc đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện B khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Quảng Nam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt

2/ Nguyễn Văn Thành Đ, Sinh ngày 20/8/2002. Nơi cư trú Thôn Phong Lục Đông N, xã Điện Thắng N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn A, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, Sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ; Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Điện Thắng N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn H, Sinh năm 1993, Trú tại: thôn Phong Lục T, xã Điện Thắng N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đàm Văn Th, Sinh năm 1986, Trú tại: Thôn Phong Lục T, xã Điện Thắng N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn H1, sinh năm 2001 và ông Lê Tự Q, sinh năm 1999. Cùng trú: Thôn Phong Lục Đông N, xã Điện Thắng N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/01/2021 ông Nguyễn H điều khiển xe mô tô trên đường đi làm về nhà đến đoạn đường liên thôn An Thanh – Phong Lục T, xã Điện Thắng N, thị xã Điện B thì xảy ra va chạm với xe mô tô của bị cáo B nhưng bị cáo B không dừng lại mà điều khiển xe bỏ chạy. Ông H đuổi theo nói bị cáo B dừng lại thì bị cáo B nói "Mày muốn gì ? Chạy lên đây chém chết mẹ". Khi ông H đuổi theo kịp bị cáo B thì bị cáo B bỏ xe rơi xuống ruộng và chạy sang chỗ gò đất gần đó, hai bên lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó ông H đi về nhà, còn bị cáo B điện thoại cho Lê Tự Q nói Q lên kéo xe giúp bị cáo B nhưng lúc này Q đang ở Đà Nẵng nên Q gọi cho bị cáo Đ nói "Mi chạy lên bờ hồ ông Hưng, có hai thằng nào đó chặn đánh thằng B trên đó". Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo Đ chạy xe mô tô đến chỗ của bị cáo B thì bị cáo B nói với bị cáo Đ "Mi chạy về cầm đồ lên ta cái". Bị cáo Đ hiểu bị cáo B nói cầm đồ lên nghĩa là cầm dao nên khi nghe bị cáo B nói vậy bị cáo Đ chạy về nhà mình lấy một con dao lở (loại dao xắt chuối) dài khoảng 80 cm, phần cán dao được làm bằng tre dài khoảng 30cm, phần lưỡi dao dài khoảng 50cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 07cm chạy lên đưa bị cáo B. Đối với Nguyễn H, sau khi về nhà thì ông H chở theo em ruột là Nguyễn H1 đi đến nhà anh mình gần bờ hồ ông Hưng để đổi xe thì bị cáo B chờ sẵn ở đây chặn đầu xe lại. Đúng lúc này bị cáo Đ đi tới, bị cáo B chạy nhanh lại chỗ bị cáo Đ và giật lấy con dao mà bị cáo Đ đang kẹp trên xe rượt đuổi ông H chạy xuống hướng ruộng, chạy một đoạn thì ông H bị vấp ngã, bị cáo B cầm dao bằng tay phải chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải trúng vào vùng bắp chân phải của ông H. Khi bị cáo B chém nhát tiếp theo ông H đưa tay lên đỡ thì bị thương ở tay, ông H bị thương gục mặt xuống ruộng thì bị cáo B chém một nhát nữa trúng vào vùng lưng ông H. sau đó ông H được ông H1 chở đi cấp cứu, bị cáo Đ phụ bị cáo B kéo xe dưới ruộng lên rồi về nhà. Trên đường về bị cáo B cầm dao lở đến sông cầu Hạc thuộc xã Điện Thắng N, thị xã Điện B thì bị cáo B cầm dao vứt xuống sông.

Căn cứ Bản giám định thương tích số 64/GĐTT.21 ngày 26/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận:

Mặt sau đoạn 1/3 trên cẳng tay phải có vết rách da đã lành sẹo dài 1,8cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ sau ra trước. Tỷ lệ thương tích 01%;

Mặt sau và mặt trong đoạn 1/3 giữa cẳng phải có vết xát da đã lành sẹo 7,2cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng chếch từ sau ra trước, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 01%.

Vùng lưng ngang qua đốt sống D7-D8 có vết da đã lành sẹo tốt dài 12cm, chỗ rộng nhất 0,2cm. Vết thương cho vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ sau ra trước. Tỷ lệ thương tích 01%;

Mặt trước trong gối bên phải có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành sẹo hình vòng cung dài 11,8cm, rộng 0,1cm. Vết thương do vật sắt cạnh tác động tương hỗ gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải (vỡ cầu lồi trong xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương bằng đinh Kirschner tạm ổn). Dưới trong gối phải có hai vết mổ đã lành sẹo cách nhau 1cm, vết ngoài dài 1cm, rộng 0,3cm; vết phía trong dài 1,2cm, rộng 0,2cm. Vận động gấp, duỗi khớp gối phải còn hạn chế, duỗi tối đa $150^0$, gấp tối đa $90^0$. Teo nhẹ lô cơ đoạn 1/3 dưới vùng đùi phải so với đoạn 1/3 dưới đùi trái. Bệnh nhân đi lại còn khó khăn có nạng hỗ trợ. Tỷ lệ thương tích 20%. Tổng tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn H là 22%.

Quá trình điều tra bị cáo B không thành khẩn khai báo, bị cáo B khai rằng con dao lở là do bị cáo B tự đi mua ở chợ Mười Giờ (thuộc xã Điện H, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam) mang về để gây thương tích cho ông Nguyễn H. Tuy nhiên, căn cứ diễn biến nội dung vụ việc, lời khai của bị cáo Đ, lời khai người bị hại ông Nguyễn H, người làm chứng ông Nguyễn H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Tự Q có đủ cơ sở xác định con dao là do bị cáo Đ mang đến theo yêu cầu của bị cáo B. Quá trình điều tra bị cáo Đ đã khai nhận con dao mình mang tới như nội dung cáo trạng đã nêu thể hiện sự thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo B đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với số tiền 33.000.000 đồng cho người bị hại. Ông Nguyễn H có đơn xin bãi nại đối với bị cáo B.

Vật chứng vụ án: Một con dao lở dài khoảng 80cm, phần cán dao được làm bằng tre dài khoảng 30cm, phần lưỡi dao dài khoảng 50cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 07cm; Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Đối với xe mô tô BKS 92F1-1475 bị cáo Đ điều khiển mang dao đến cho bị cáo B là xe của ông Đàm Văn Th. Ông Th cho bị cáo Đ mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo Đ sử dụng để mang dao lở đến cho bị cáo B gây án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện B trao trả lại cho ông Th theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Quá trình điều tra, truy tố người bị hại ông Nguyễn H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Văn Thành Đ bị truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Văn Thành Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn B, riêng bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ áp dụng thêm Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn Bình từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Văn Thành Đề từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Các bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Văn Thành Đ cũng đồng ý với lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng vắng mặt, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Văn Thành Đ khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, tại cánh đồng ruộng khu vực giáp ranh thôn An Thanh và Phong Lục T thuộc xã Điện Thắng N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Văn Thành Đ đã có hành vi mang dao lở là hung khí nguy hiểm đến cho Trần Văn B dùng để gây thương tích anh Nguyễn H với tỷ lệ thương tích là 22%. Tại Bản kết luận giám định thương tích số 64/GĐTT.21 ngày 26/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định thương tích của anh Nguyễn H là 22%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì: Thấy tính mạng, sức khoẻ của con người được pháp luật bảo vệ, đồng thời nghiêm trị những ai có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác, các bị cáo B và Đ nhận thức rõ điều đó nhưng do mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã có hành vi xử sự vi phạm pháp luật. Trong vụ án này bị cáo B là người trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại; bị cáo Đ tham gia việc phạm tội với vai trò giúp sức tích cực là người mang con dao lở đến để bị cáo B dùng con dao lở (là hung khí nguy hiểm) chém gây thương tích cho ông H; các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhau nên không có tình tiết "Có tổ chức". Hành vi trên của bị cáo thể hiện bản tính xem thường pháp luật, không chỉ làm tổn hại trực tiếp đến sức khoẻ cho người bị hại ông H, mà còn gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo B và Đ một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, để có điều kiện giáo dục riêng, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân ngày 29/11/2020 đến ngày 26/12/2020, Trần Văn B đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản khác, sau đó về làm giấy tờ giả rồi mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Hiện vụ việc đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện B khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

Các bị cáo B và bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo B, Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bản thân các bị cáo B và Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 33.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại, người bị hại ông H đã có đơn bãi nại, đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án:

- Một con dao lở dài khoảng 80cm, phần cán dao được làm bằng tre dài khoảng 30cm, phần lưỡi dao dài khoảng 50cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 07cm; Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

- Đối với xe mô tô BKS 92F1-1475 bị cáo Đ điều khiển mang dao đến cho bị cáo B là xe của ông Đàm Văn Th. Ông Th cho bị cáo Đ mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo Đ sử dụng để mang dao lở đến cho bị cáo B gây án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện B trao trả lại cho ông Th theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về dân sự: Quá trình điều tra, truy tố người bị hại ông Nguyễn H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm

nhẹ đối với bị cáo là phù hợp, riêng mức hình phạt đối với bị cáo B là quá nghiêm khắc do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đối với bị cáo Đ là mang hung khí đến cho bị cáo B, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng Điều 65 Bộ luật hình năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo,

[8] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn Bì, Nguyễn Văn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Văn Thành Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn Thành Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Văn Thành Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV27 CA.Quảng Nam;
- Đội Tổng hợp Công an Điện B;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ, án văn;
- Thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Nam Trung**